TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỤC NGẠN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **18**/2021/QĐHG-HNGĐ	*Lục Ngạn, ngày 30 tháng 8 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN - TỈNH BẮC GIANG

Thẩm phán ra quyết định: Ông Lê Văn Khiết.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 12 tháng 8 năm 2021, các bên tham gia hòa giải đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc Ly hôn giữa:

Người khởi kiện: Chị Dương Thị B, sinh năm: 1998.

Địa chỉ: Thôn R, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Người bị kiện: Anh Triệu Văn D, sinh năm: 1991.

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cũng như các tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án

XÉT THẤY:

Nội dung thoả thuận, thống nhất của các bên được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang ngày 12 tháng 8 năm 2021 đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và các tài liệu kèm theo, không có bên nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải: Chị Dương Thị B, sinh năm 1998, địa chỉ: Thôn R, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang và anh Triệu Văn D, sinh năm 1991, địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị B và anh Triệu Văn D thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Dương Thị B và anh Triệu Văn D không có con chung nên không yêu cầu giải quyết.

2.3. Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Dương Thị B và anh Triệu Văn D không có tài sản, công nợ chung nên không yêu cầu xem xét, giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên, người đại diện, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

5. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- CCTHADS huyện Lục Ngạn;
- UBND xã Tân Lập, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang;
- Lưu h/s.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Văn Khiết